

Bản án số: 46/2025/HS-ST

Ngày: 18 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình.

Ông Nguyễn Phương Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Long – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2025/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo: **Dương Minh T**, sinh năm 1997 tại tỉnh Phú Yên; Nơi thường trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là thôn L, xã S, tỉnh Đắk Lắk). Nơi ở hiện tại: Tổ A, khu phố S, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố S, xã A, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Dương Thanh T1 và bà Trần Thị Kim V; có vợ tên Phạm Thị Ngọc H (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 15/10/2024, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Có mặt.

Bị hại: Anh Phạm Thái T2, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường P, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Võ Nhật L, sinh năm 2006. Nơi cư trú: Số A N, phường A, thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 13/6/2020, Dương Minh T cùng Võ Nhật L (em họ của T) sinh năm 2006, thường trú xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa), sau đó, cả hai thuê nhà nghỉ ở khu vực ngã 5 P ngủ qua đêm. Khoảng 09 giờ ngày 14/6/2020, T lên mạng Internet, tìm kiếm chỗ cho thuê xe mô tô để chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì thấy nhà nghỉ T5, thuộc khu phố A, phường P, TP . - T có cho thuê xe mô tô nên cả hai đến nhà nghỉ T5. Tại đây, T gặp anh Phạm Thái T2, sinh năm 1983, ở khu phố A, phường P, TP . - T (là chủ nhà nghỉ), hỏi thuê xe mô tô trong 02 ngày. Do đã chuẩn bị từ trước nên T đưa cho anh T2 01 giấy Chứng minh nhân dân giả tên là Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994, ở khu phố C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (do T đặt mua trên mạng xã hội với giá 1.200.000 đồng). Sau khi xem, anh T2 tin đó là giấy Chứng minh nhân dân thật của T nên đã đồng ý và làm hợp đồng cho T thuê 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 85H1-009.91 trong 02 ngày (14 và 15/6/2020) với giá tiền là 150.000 đồng/ngày. Khi chiếm đoạt được xe ô tô trên, T điều khiển chở L vào thành phố Hồ Chí Minh rồi bán xe cho một người đàn ông (*không rõ nhân thân*) được 6.500.000 đồng. Số tiền này, T đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 04/7/2020, Dương Minh T đến Công an tỉnh P, tự thú về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện tại TP .- T. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 103/KLTS ngày 09/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P - T, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, biển số 85H1-009.91, vào ngày 14/6/2020 có giá 9.400.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Dương Minh T đã tự thú; bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình có công với Nhà nước và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đưa vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có ghi âm, ghi hình khi hỏi cung bị can Dương Minh T.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, biển số 85H1-009.91, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về dân sự:

Bị hại là anh Phạm Thái T2 đã nhận số tiền 10.000.000 đồng do Dương Minh T bồi thường theo yêu cầu, anh T2 không yêu cầu gì thêm và tự nguyện xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Đối với Võ Nhật L, khi đi cùng với Dương Minh T đến nhà nghỉ T5 để thuê xe mô tô của anh Phạm Thái T2, L không biết về hành vi phạm tội của T. Thời điểm ngày 14/6/2020, Võ Nhật L chỉ mới 14 tuổi 01 tháng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý đối với L.

Đối với hành vi sử dụng giấy chứng minh nhân dân giả của Dương Minh T. Quá trình điều tra không thu giữ được bản gốc giấy Chứng minh nhân dân do T đặt làm giả, T không nhớ đã mua giấy Chứng minh nhân dân giả từ ai. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra, nên không đề nghị xử lý T về hành vi “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Bản Cáo trạng số 101/CT-VKSKV5 ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Dương Minh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Minh Trọng phạm T3 “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 174; Điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Minh T từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho anh Phạm Thái T2, anh T2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh K), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại anh Phạm Thái T2 vắng mặt, không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các

chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 09 giờ ngày 14/6/2020, tại nhà nghỉ T5, thuộc khu phố A, phường P, TP . - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa), Dương Minh T đã dùng thủ đoạn gian dối là dùng giấy chứng minh nhân dân giả, để thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, biển số 85H1-009.91 của anh Phạm Thái T2, trị giá 9.400.000 đồng (*Chín triệu bốn trăm nghìn đồng*).

[2.2] Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Dương Minh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu, ngày 08/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; tự thú hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội là Dương Quốc T4 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương quyết thắng hạng nhất; bà nội bị cáo là Lê Thị Tuyết L1 được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, Biển số 85H1-009.91, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho anh Phạm Thái T2, anh T2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Minh Trọng phạm T3 “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; Điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Minh T** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Minh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18 - 9 - 2025), bị hại vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng PV 06 CAT Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Dung

